

Bản án số: 79/2017/HSST
Ngày: 21/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Kỳ.

2. Ông Nguyễn Quang Lê.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hải Chiêu - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2017, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 27/07/2017; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/QĐXX-ST ngày 04/8/2017 đối với bị cáo:

Ngô Văn L (Tên gọi khác: Ngô Duy L), sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Phúc Xuân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; nghề nghiệp: làm ruộng; tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân: + Tại quyết định số 3234/QĐ-UBND ngày 18/7/2008, Ủy ban nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục xã hội, thời hạn 24 tháng.

+ Tại Quyết định số 58/QĐ-XPHC ngày 02/12/2008, Công an huyện Phổ Yên (nay là thị xã Phổ Yên) xử phạt hành chính 150.000đồng về hành vi “Dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản người khác”.

Con ông Ngô Duy Đ và bà Nguyễn Thị Th; gia đình có 03 anh, em ruột; bị cáo là có thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1986 (vợ chồng đã ly hôn); vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2007.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 26/5/2017 đến nay, tại Nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên. Có mặt.

* *Người bị hại:* Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1967; trú quán: xóm Phúc Tài, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1965; trú quán: xóm An Hòa, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1971; trú quán: xóm Phúc Tài, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 25/5/2017, Ngô Văn L đi bộ qua nhà bà Đỗ Thị H (sinh năm 1967 ở xóm Phúc Tài, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên) phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 20H1-08461 của bà Hiền đang dựng ở trước cửa nhà, chiếc xe mô tô trên vẫn đang đang cắm chìa khóa tại ổ khóa điện. Ngô Văn L quan sát thấy không có người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp, L đi lại gần chiếc xe, quay đầu xe rồi ngồi lên xe nổ máy đi đến nhà ông Nguyễn Văn D (là cậu họ của L) ở xóm An Hòa, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên. Tại đây L bán chiếc xe cho ông D với giá 2.000.000đồng, ông D đưa trước cho L 500.000đồng và hẹn đến khi nào L đưa đầy đủ giấy tờ thì thanh toán số tiền còn lại 1.500.000đồng. Sau khi bán được chiếc xe mô tô cho ông D, L đi bộ về nhà.

Tại bản kết luận định giá số 36/KLĐG ngày 26/5/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Phổ Yên kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đen bạc, BKS 20H1-08461, số khung Y371746; số máy C12E3171788, Ngô Văn L trộm cắp của gia đình bà Hiền có giá trị là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng), tại thời điểm định giá.

Bản cáo trạng số 70/KSĐT-KT ngày 27/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Ngô Văn L (tức Ngô Duy L) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ngô Văn L (tức Ngô Duy L) từ **12 - 18** tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại bà Đỗ Thị H đã nhận lại tài sản và không và không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không xem xét.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn D không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền 500.000đồng lên không đặt ra giải quyết.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS. Đối với số tiền 380.000đồng thu giữ của Ngô Văn L là tài sản do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 06 giờ ngày 25/5/2017, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, Ngô Văn L đã có hành vi lén lút, trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 20H1-08461 của gia đình bà H đang dựng ở sân trước cửa nhà, xe vẫn cắm chìa khóa tại ổ khóa điện, sau khi trộm cắp được xe mô tô, Ngô Văn L đi thẳng đến nhà Nguyễn Văn D (tại xóm An Hòa, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên) bán thì bị phát hiện thu giữ. Giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp là 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Hành vi, ý thức của Ngô Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Bản cáo trạng số 70/KSĐT - MT ngày 27/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”.

Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, , gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi đó cần được nghiêm trị.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra, tài sản bị cáo chiếm đoạt giá trị không lớn, thu hồi ngay nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Hội đồng xét xử khi lượng hình thấy: Trong thời gian gần đây tình trạng phạm tội trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp, bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy đã từng bị cơ quan nhà nước xử lý hành chính về hành vi vi phạm pháp luật. Để đảm bảo kỷ cương pháp luật và ngăn chặn tình trạng phạm tội trên địa bàn HĐXX cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có nghề nghiệp, việc làm ổn định lên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe anpha màu đen bạc, BKS 20H1-08461, số khung Y371746; số máy C12E3171788 cho chị Đỗ Thị H quản lý sử dụng, chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Đối với số tiền 500.000đ của ông Nguyễn Văn D đưa cho bị cáo, tại cơ quan điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử ông D không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS.

Số tiền 380.000đồng thu giữ của Ngô văn L là tiền thu lời bất chính mà có, xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn D là người trực tiếp mua chiếc xe mô tô do Nguyễn Văn L trộm cắp, nhưng khi mua ông D không biết đó là tài sản do L trộm cắp mà có, quá trình điều tra chưa chứng minh được nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Ông D là phù hợp.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Bồi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn L (tức Ngô Duy L) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS, xử phạt: Bị cáo Ngô Văn L (tức Ngô Duy L) **15** (mười lăm) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/5/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo L 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe anpha màu đen bạc, BKS 20H1-08461, số khung Y371746; số máy C12E3171788 cho chị Đỗ Thị H. Người bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 380.000đồng do bị cáo phạm tội mà có (*Tại Ủy nhiệm chi số 111 lập ngày 02/8/2017 giữa đơn vị trả tiền Công an thị xã Phổ Yên với kho bạc Nhà nước thị xã Phổ Yên*).

5. Án phí: Căn cứ điều 99 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo L phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Thái Nguyên
- VKS tỉnh TN
- Sở Tư Pháp TN
- VKS thị xã Phổ Yên
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên
- Công an thị xã Phổ Yên
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QL&NVLQ
- Lưu, lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Toàn